

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **600** /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày **07** tháng **4** năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch hành động và tích hợp tăng trưởng xanh vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về Tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 07 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Giáo dục, Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch hành động và tích hợp tăng trưởng xanh vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, KHGDTNMT.



**Nguyễn Chí Dũng**

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

-----o0o-----

**HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG  
VÀ TÍCH HỢP TĂNG TRƯỞNG XANH  
VÀO CHIẾN LƯỢC, QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH  
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CÁC CẤP**

(Ban hành theo Quyết định số: **600**/QĐ-BKHĐT ngày **07** tháng **4** năm 2023  
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



**Hà Nội - 2023**

## **DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

|                        |                                                                                                                                                     |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chiến lược TTX         | Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050                                                                          |
| KHHĐ TTX quốc gia      | Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030                                                                                 |
| KHHĐ TTX 2014-2020     | Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014-2020                                                                                 |
| Tài liệu hướng dẫn TTX | Tài liệu Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch hành động và tích hợp tăng trưởng xanh vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp |
| CQK                    | Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp                                                                                 |
| BAT                    | Kỹ thuật tốt nhất hiện có                                                                                                                           |
| BEP                    | Kinh nghiệm quản lý môi trường tốt nhất                                                                                                             |
| BĐKH                   | Biến đổi khí hậu                                                                                                                                    |
| BVMT                   | Bảo vệ môi trường                                                                                                                                   |
| CNTT                   | Công nghệ thông tin                                                                                                                                 |
| CSHT                   | Cơ sở hạ tầng                                                                                                                                       |
| CRI                    | Chỉ số tổng hợp năng lực chống chịu (Climate resilience index)                                                                                      |
| ĐDSH                   | Đa dạng sinh học                                                                                                                                    |
| DMST                   | Đổi mới sáng tạo                                                                                                                                    |
| GTVT                   | Giao thông Vận tải                                                                                                                                  |
| EU                     | Liên minh Châu Âu                                                                                                                                   |
| GDP                    | Tổng sản phẩm nội địa (Gross domestic product)                                                                                                      |
| IPCC                   | Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu                                                                                                           |
| ITS                    | Hệ thống giao thông thông minh                                                                                                                      |
| KHĐT                   | Kế hoạch và Đầu tư                                                                                                                                  |
| KHHĐ                   | Kế hoạch hành động                                                                                                                                  |
| KNK                    | Khí nhà kính                                                                                                                                        |
| KT-XH                  | Kinh tế - Xã hội                                                                                                                                    |

|          |                                                      |
|----------|------------------------------------------------------|
| KT-XH-MT | Kinh tế - Xã hội - Môi trường                        |
| MACC     | Xây dựng đường chi phí biên giảm phát thải           |
| NN&PTNT  | Nông nghiệp và Phát triển nông thôn                  |
| ODA      | Hỗ trợ phát triển chính thức                         |
| OECD     | Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế                |
| PTR0     | Phát thải ròng bằng “0”                              |
| R&D      | Nghiên cứu và phát triển                             |
| SWOT     | Phân tích Điểm mạnh - Điểm yếu - Cơ hội - Thách thức |
| TNMT     | Tài nguyên và Môi trường                             |
| TFP      | Năng suất nhân tố tổng hợp                           |
| TTX      | Tăng trưởng xanh                                     |
| UNEP     | Chương trình Môi trường Liên hợp quốc                |
| UNFCCC   | Công ước khung Liên Hợp Quốc về Biến đổi Khí hậu     |
| USD      | Đôla Mỹ                                              |



# HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TĂNG TRƯỞNG XANH VÀ TÍCH HỢP TĂNG TRƯỞNG XANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 600/QĐ-BKHĐT ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

## 1. NỘI DUNG CHÍNH

- Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh và tích hợp tăng trưởng xanh (sau đây gọi là Hướng dẫn) giới thiệu cách tiếp cận, quy trình, phương pháp và công cụ hỗ trợ xây dựng Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh (gọi tắt là KHHD TTX) và tích hợp TTX vào hệ thống Chiến lược, Quy hoạch, Kế hoạch phát triển KT-XH các cấp (gọi tắt là CQK) nhằm đảm bảo tính đồng bộ với Chiến lược và KHHD TTX quốc gia và nâng cao tính khả thi và hiệu quả trong triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn không mang tính bắt buộc nhưng khuyến khích các Bộ, ngành, địa phương thực hiện đầy đủ trình tự và nội dung đề xuất để đảm bảo tính khả thi và căn cứ khoa học của KHHD và các nội dung tích hợp TTX. Tùy theo điều kiện, nguồn lực, tính sẵn có của các nghiên cứu, hệ thống thông tin, số liệu, các ngành và địa phương có thể (1) kế thừa những nội dung nghiên cứu đã có để giản lược một số nội dung cần thực hiện; (2) lựa chọn phương pháp, công cụ phù hợp được gợi ý trong Hướng dẫn này để kết hợp và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có.

- Hướng dẫn khuyến nghị cách tiếp cận xây dựng KHHD và tích hợp TTX<sup>1</sup> như sau: Sau 01 năm kể từ ngày KHHD quốc gia về TTX giai đoạn 2021 - 2030 được phê duyệt<sup>2</sup>, (1) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Bộ chủ quản ngành, lĩnh vực ưu tiên trong Chiến lược TTX quốc gia<sup>3</sup> lựa chọn xây dựng, ban hành KHHD TTX hoặc tích hợp TTX vào CQK; (2) các Bộ chủ quản các ngành, lĩnh vực khác có liên quan đến TTX tích hợp TTX vào CQK và các chiến lược, kế hoạch khác có liên quan.

## 2. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN HƯỚNG DẪN

- Hướng dẫn áp dụng trên phạm vi toàn quốc, trong đó quy định các nội dung tại KHHD và tích hợp TTX vào CQK, bao gồm các văn bản hiện hành và các văn bản sẽ ban hành cho giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050<sup>4</sup>.

- Đối tượng áp dụng của Hướng dẫn là các cơ quan, tổ chức, cá nhân của các bộ/ngành<sup>5</sup> và của địa phương<sup>6</sup> có liên quan đến quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt, giám sát, đánh giá thực hiện KHHD TTX và CQK.

## 3. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÀ TÍCH HỢP TĂNG TRƯỞNG XANH

<sup>1</sup> Phụ lục II: Xác định phạm vi và lựa chọn cách tiếp cận xây dựng KHHD và tích hợp TTX.

<sup>2</sup> Theo Quyết định số 882/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt KHHD quốc gia về TTX giai đoạn 2021 - 2030 (22/7/2022) và Quyết định số 1658/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về TTX giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 (01/10/2021).

<sup>3</sup> Bộ KHĐT, Bộ Công Thương, Bộ GTVT, Bộ NN&PTNT, Bộ Xây dựng, Bộ TNMT, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước.

<sup>4</sup> Phụ lục II: Xác định phạm vi và lựa chọn cách tiếp cận xây dựng KHHD và tích hợp TTX.

<sup>5</sup> Bao gồm các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ; các cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

<sup>6</sup> Bao gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; huyện và cấp tương đương; xã và cấp tương đương.



- KHHĐ và các nội dung tích hợp TTX các cấp cần phản ánh quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Chiến lược và KHHĐ TTX quốc gia<sup>7</sup>; phù hợp với các CQK quốc gia giai đoạn 2021-2030 về cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; và phù hợp với điều kiện đặc thù của các ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Việc xây dựng KHHĐ và tích hợp TTX yêu cầu có sự cam kết cao từ lãnh đạo các cấp và được tham vấn đầy đủ các bên liên quan trong suốt quá trình thực hiện<sup>8</sup>, bảo đảm tính dân chủ, phát huy tinh thần làm chủ, sự đồng thuận của các bên liên quan.

- Các nội dung của KHHĐ và tích hợp TTX phải kế thừa kinh nghiệm xây dựng và triển khai TTX tại các bộ, ngành và địa phương; được xây dựng dựa trên các kết quả phân tích, đánh giá thực trạng, dự báo phát triển và đánh giá tác động KT-XH-MT của Bộ, ngành và địa phương.

- Các nội dung TTX cần đảm bảo đồng bộ, liên ngành, liên vùng, cân bằng giữa yêu cầu trước mắt với lợi ích lâu dài, có trọng tâm theo thứ tự ưu tiên gắn với các nguồn lực rõ ràng và có thể linh hoạt điều chỉnh để phù hợp với tình hình mới.

- Công tác theo dõi và đánh giá, báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện cần được coi là một nội dung không thể thiếu của KHHĐ và văn bản tích hợp TTX. Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, dự án TTX được xây dựng và tích hợp được xây dựng dựa trên hệ thống thông tin số liệu đầy đủ và phù hợp.

- Việc tích hợp TTX cần được coi là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, tiến hành đồng thời với quá trình xây dựng mới và sửa đổi, bổ sung các CQK theo Kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật hàng năm các cấp. , Đối với các CQK hiện hành, tiến hành ngay việc sửa đổi, bổ sung để tích hợp TTX phù hợp theo quy trình và khung thời gian của từng CQK theo quy định. Đối với các CQK đang và sẽ xây dựng trong thời gian tới, tiến hành tích hợp TTX vào các nội dung nghiên cứu, thuyết minh và xây dựng văn bản trong đồng thời với quá trình xây dựng.

#### **4. YÊU CẦU NỘI DUNG TRONG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÀ TÍCH HỢP TĂNG TRƯỞNG XANH**

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/10/2021 phê duyệt Chiến lược quốc gia về TTX giai đoạn 2021 – 2030 và Quyết định số 882/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/07/2022 phê duyệt KHHĐ quốc gia về TTX giai đoạn 2021 – 2030, KHHĐ và các văn bản tích hợp TTX cần bao quát 10 chủ đề ngành, lĩnh vực ưu tiên và 8 chủ đề tổng thể<sup>9</sup>, cụ thể:

##### **4.1. 10 chủ đề ngành, lĩnh vực ưu tiên**

- Năng lượng: Bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia trên cơ sở khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng; chuyển đổi cơ cấu theo hướng giảm sự phụ thuộc vào năng lượng hóa thạch, tăng tỷ trọng các nguồn năng lượng tái tạo, năng

<sup>7</sup> I. Nội dung chủ yếu về Chiến lược và KHHĐ quốc gia về TTX cần được phản ánh tại KHHĐ TTX và các văn bản tích hợp TTX của ngành/địa phương.

<sup>8</sup> IV.10. Phân tích các bên có liên quan.

<sup>9</sup> I. Nội dung chủ yếu về Chiến lược và KHHĐ quốc gia về TTX cần được phản ánh tại KHHĐ TTX và các văn bản tích hợp TTX của ngành/địa phương.

lượng mới; nâng cao chất lượng lưới điện phân phối tiến tới xây dựng lưới điện thông minh.

- Công nghiệp: Nâng cao hiệu suất và hiệu quả sử dụng năng lượng, hạn chế các ngành phát sinh chất thải và phát thải lớn, gây ô nhiễm, suy thoái môi trường, phát triển các ngành sản xuất xanh mới.

- Giao thông vận tải và dịch vụ logistics: Hiện đại hóa các hệ thống, mạng lưới giao thông, phương tiện trên cơ sở tiết kiệm năng lượng, có hiệu quả kinh tế, môi trường cao, có khả năng chống chịu với BĐKH; phát triển giao thông công cộng; đẩy mạnh chuyển đổi phương thức hàng hóa vận tải, hoạt động logistics theo hướng xanh.

- Xây dựng: Phát triển đô thị thông minh, các công trình xanh, công trình phát thải các-bon thấp, công trình PTR0 chống chịu với BĐKH; phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng xanh, thân thiện với môi trường, tái chế theo mô hình kinh tế tuần hoàn.

- Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phát triển nông nghiệp hiện đại, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp xanh, sạch, bền vững, thông minh; nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh; trồng rừng, tái trồng rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững; xây dựng nông thôn mới hòa hợp với môi trường và thiên nhiên.

- Quản lý chất thải, chất lượng không khí: Tăng cường hiệu quả quản lý chất thải, tái sử dụng và tái chế chất thải rắn; ngăn ngừa và giảm thiểu phát sinh các chất ô nhiễm không khí ở các ngành, lĩnh vực, tăng cường hiệu quả quản lý chất lượng không khí.

- Quản lý tài nguyên, quản lý rủi ro thiên tai: Tăng cường quản lý hiệu quả tài nguyên và ĐDSH; bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên và ĐDSH, làm giàu thêm nguồn vốn tự nhiên; hiện đại hóa hệ thống thủy lợi, thủy điện liên kết đồng bộ với hệ thống kết cấu hạ tầng khác; đảm bảo an toàn đập và hồ chứa nước, tăng cường năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, chống chịu và thích ứng với BĐKH, phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

- Kinh tế biển xanh: Phát triển các cụm liên kết ngành kinh tế biển gắn với các trung tâm kinh tế biển; phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp sinh thái ven biển, các mô hình kinh tế biển xanh; bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái ĐDSH ven biển và đại dương.

- Y tế: Xây dựng nền y tế xanh, thông minh, bền vững; thúc đẩy công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng nâng cao năng lực chống chịu với BĐKH và ô nhiễm không khí.

- Du lịch: Ưu tiên phát triển các loại hình du lịch theo hướng TTX (du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp và nông thôn, du lịch nghỉ dưỡng biển đảo, du lịch thể thao mạo hiểm...), phát triển sản phẩm du lịch xanh.

#### **4.2. 08 chủ đề tổng thể**

- Xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước gắn kết với các mục tiêu TTX.
- Truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức.
- Phát triển nguồn nhân lực và việc làm xanh.
- Huy động nguồn lực tài chính và thúc đẩy đầu tư cho TTX.
- Phát triển khoa học, công nghệ và ĐMST, trong đó ưu tiên phát triển kinh tế số, thúc đẩy chuyển đổi số.
- Hội nhập và hợp tác quốc tế.
- Bình đẳng trong chuyển đổi xanh: Đảm bảo các nhóm đối tượng, đặc biệt là các chủ thể bị ảnh hưởng, các nhóm yếu thế được tiếp cận bình đẳng các cơ hội, thông tin, kết cấu hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ xã hội cơ bản, phù hợp với các lĩnh vực, việc làm mới trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế xanh.
- Thúc đẩy tiêu dùng bền vững và mua sắm xanh thông qua các chương trình dán nhãn năng lượng, nhãn sinh thái, nhãn xanh...; đẩy mạnh mua sắm công xanh và tiếp tục áp dụng hiệu quả các công cụ kinh tế để điều chỉnh hành vi tiêu dùng.

## **5. QUY TRÌNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÀ TÍCH HỢP TĂNG TRƯỞNG XANH**

Quy trình xây dựng KHHĐ TTX và quy trình tích hợp TTX bao gồm 5 bước, cơ bản tương đồng về cách làm và các phương pháp, công cụ sử dụng nhưng có một số điểm khác biệt về phạm vi nội dung và hình thức thể hiện<sup>10</sup> (Hình 1), cụ thể:

- Về phạm vi nội dung nghiên cứu, thuyết minh: Nội dung KHHĐ TTX gồm toàn diện các chủ đề TTX của ngành, địa phương, trong khi việc tích hợp TTX chỉ tập trung vào các chủ đề liên quan đến TTX của văn bản cần tích hợp.
- Về hình thức thể hiện:
  - + Đối với quy trình xây dựng KHHĐ TTX: Quyết định phê duyệt KHHĐ TTX được ban hành bao gồm các nội dung: (1) Mục tiêu; (2) Nhiệm vụ, hoạt động và phân công thực hiện; (3) Nguồn lực thực hiện; (4) Tổ chức thực hiện; (5) Giám sát đánh giá. Các Phụ lục đính kèm gồm: Phụ lục “Danh mục nhiệm vụ, giải pháp, hoạt động thực hiện chiến lược quốc gia về TTX đến năm 2030”<sup>11</sup>; và Phụ lục “Danh mục dự án TTX trọng điểm đến năm 2030”<sup>12</sup>.

+ Đối với quy trình tích hợp TTX: Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các CQK với các nội dung TTX cụ thể được tích hợp vào các phần phù hợp của văn bản được lựa chọn tích hợp.

<sup>10</sup> III. Khung hướng dẫn xây dựng KHHĐ và tích hợp TTX.

<sup>11</sup> Bao gồm các nội dung (1) Nhiệm vụ, giải pháp, hoạt động theo 8 chủ đề tổng thể và 10 chủ đề ngành ưu tiên; (2) Thời gian thực hiện; (3) Phân công trách nhiệm (Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp); (4) Nguồn lực tài chính. Nhiệm vụ, hoạt động được phân loại theo các chủ đề sau (có thể thuộc nhiều hơn 1 chủ đề): A. Hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; B. Nâng cao nhận thức, giáo dục, phát triển nhân lực; C. Huy động nguồn lực tài chính; D. Khoa học công nghệ, ĐMST; E. Khía cạnh xã hội trong TTX (tính bao trùm, bình đẳng, năng lực chống chịu của con người). Chú thích “(Cao)” đối với nhiệm vụ, hoạt động cụ thể có mức độ ưu tiên cao.

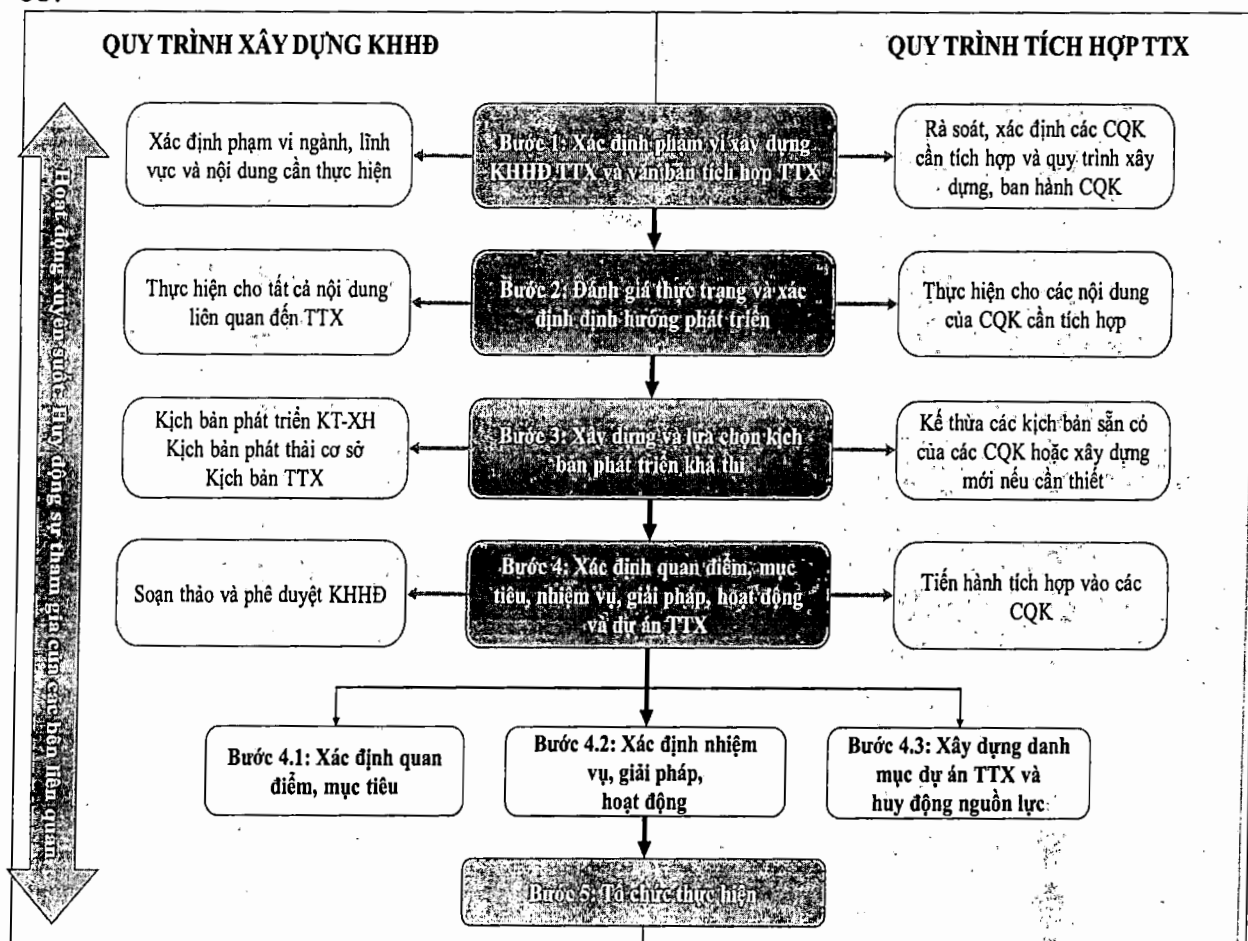
<sup>12</sup> Bao gồm các nội dung (1) Tên nhiệm vụ, giải pháp, hoạt động; (2) Tên chương trình/dự án; (3) Thời gian thực hiện; (4) Chủ đầu tư; (5) Mức đầu tư và nguồn vốn (I. Ngân sách nhà nước; II. Hỗ trợ quốc tế; III. Nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân; IV. Nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác).



- Về cách thức thực hiện:

+ Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các bộ chủ quản các ngành và lĩnh vực ưu tiên trong Chiến lược TTX quốc gia được khuyến nghị thực hiện đồng thời cả xây dựng KHHĐ và tích hợp TTX thì quy trình tích hợp sẽ tận dụng luôn các kết quả nghiên cứu đã thực hiện khi xây dựng KHHĐ để chọn lọc các nội dung đưa vào tích hợp.

+ Các ngành chỉ thực hiện tích hợp TTX được khuyến nghị tiến hành theo trình tự và nội dung như đề xuất trên cơ sở tận dụng, kế thừa các kết quả nghiên cứu đã có.



**Hình 1: Quy trình xây dựng KHHĐ TTX và quy trình tích hợp TTX**

### **Bước 1: Xác định phạm vi xây dựng KHHĐ TTX và văn bản tích hợp TTX**

Để xác định được phạm vi xây dựng KHHĐ TTX và các văn bản tích hợp TTX, Hướng dẫn kiến nghị thành lập tổ công tác xây dựng KHHĐ TTX (nếu cần), trong đó xác định cơ quan đầu mối TTX tại các bộ, ngành và địa phương nhằm đảm bảo có đủ đại diện của các ngành, lĩnh vực trọng tâm trong TTX. Phạm vi xây dựng KHHĐ TTX và các văn bản tích hợp TTX bao gồm:

- Rà soát các mục tiêu, định hướng chiến lược trong Chiến lược và KHHĐ TTX quốc gia; tổng hợp các nhiệm vụ, giải pháp, hoạt động giao cho ngành/địa phương chủ trì và phối hợp;

- Đối với xây dựng KHHĐ TTX, xác định phạm vi ngành/lĩnh vực và nội dung cần triển khai để thực hiện các mục tiêu TTX.

- Đối với tích hợp TTX, rà soát sơ bộ các CQK hiện có, đang và sẽ xây dựng để lựa chọn văn bản cần tích hợp; xem xét kế hoạch và quy trình sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các văn bản để xác định khung thời gian cho việc tích hợp và các bên liên quan, trên cơ sở đó lập kế hoạch tích hợp tương ứng..

- Xác định nguồn số liệu và phương thức thu thập, xử lý số liệu cho các nội dung xây dựng KHHĐ và tích hợp TTX.

## **Bước 2: Đánh giá thực trạng và xác định định hướng phát triển**

Bước này nhằm định vị ngành và địa phương trong quá trình phát triển theo định hướng TTX của quốc gia, nhận diện rõ các vấn đề TTX. Đối với xây dựng KHHĐ TTX, phạm vi phân tích bao gồm toàn diện các khía cạnh phát triển KT-XH-MT của ngành, địa phương theo các chủ đề TTX. Đối với tích hợp TTX, phạm vi tập trung vào các chủ đề của văn bản được lựa chọn tích hợp.

### **a) Đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội - môi trường**

Tùy vào cấp văn bản cần xây dựng và tích hợp, cơ quan chủ trì xây dựng KHHĐ TTX và tích hợp TTX địa phương/ngành lựa chọn các nội dung phân tích phù hợp, cụ thể:

- **Tổng quan thực trạng phát triển kinh tế - xã hội:** Phân tích bối cảnh trong nước và quốc tế về TTX; tổng quan thực trạng phát triển KT-XH<sup>13</sup>.

- **Thực trạng phát triển một số ngành, lĩnh vực trọng tâm:** Phân tích bối cảnh trong và ngoài nước của ngành, lĩnh vực trong TTX; tổng quan thực trạng phát triển từ các khía cạnh KT-XH theo từng ngành, lĩnh vực. Một số ngành cần lưu ý phân tích theo các tiểu ngành như công nghiệp, nông nghiệp, GTVT, TNMT, ngành dịch vụ, du lịch...<sup>14</sup>.

- **Hiện trạng phát thải:** Xác định phạm vi kiểm kê KNK; đánh giá hoạt động tiêu thụ năng lượng; phân tích hiện trạng phát thải KNK theo các lĩnh vực; phân tích hiện trạng phát thải khác liên quan đến TTX (phát thải các chất gây ô nhiễm không khí,...)<sup>15</sup>.

- **Năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu của các cấp, các ngành:** Đánh giá thông qua chỉ số CRI theo năm chiều cạnh: Rủi ro khí hậu; KT-XH; Môi trường-Tự nhiên; CSHT; Quản trị thể chế.

- **Các vấn đề môi trường khác:** Phân tích sức ép môi trường do các hoạt động phát triển KT-XH (quá trình đô thị hóa, phát triển các ngành kinh tế) và những thách thức trong công tác BVMT từ các khía cạnh quản lý chất thải, quản lý chất lượng không khí, quản lý tài nguyên đất, nước, ĐDSH, và kinh tế biển<sup>16</sup>.

<sup>13</sup> IV.1: Nội dung đánh giá thực trạng KT-XH-MT theo các chủ đề.

<sup>14</sup> IV.1: Nội dung đánh giá thực trạng KT-XH-MT theo các chủ đề.

<sup>15</sup> IV.2: Phân tích hiện trạng phát thải KNK.

<sup>16</sup> IV.1: Nội dung đánh giá thực trạng KT-XH-MT theo các chủ đề.